

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TL
TỈNH HN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 20/2018/HSST
Ngày: 24 - 4 - 2018.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TL - TỈNH HN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Đỗ Quốc Huy;

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Thế Quý;

2. Bà Vũ Thị Duyên.

- Thư ký phiên toà: Bà Hoàng Thị Vân Dung - Thư ký Tòa án nhân dân huyện TL, tỉnh HN.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TL tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Hải Yến - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 4 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện TL, tỉnh HN, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 14/2018/TLST-HS ngày 26 tháng 3 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 20/2018/QĐXXST-HS ngày 09/4/2018, đối với bị cáo:

Nguyễn Văn Đ1 - sinh năm 1987; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi cư trú hiện nay: Thôn NK, xã TN, huyện TL, tỉnh HN; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hoá: 05/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T1 và bà Nguyễn Thị M1; vợ: Phạm Thị T2; có 02 con, lớn sinh năm 2016, nhỏ sinh ngày 25 tháng 02 năm 2018; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 03/01/2018 đến ngày 9/01/2018 được thay đổi biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú", có mặt.

- Người làm chứng:

1. Anh Lê Văn G1, sinh năm 1996; nơi cư trú: Thôn NK, xã TN, huyện TL, tỉnh HN; có mặt.

2. Anh Nguyễn Văn P1, sinh năm 1971; nơi cư trú: Thôn PL, xã TP, huyện TL, tỉnh HN; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 31/12/2017, Nguyễn Văn Đ1 gặp Lê Văn G1 nói chuyện về việc có người tên P2 điện thoại cho G1 hỏi có mua pháo không nhưng G1 không mua. Đến ngày 01/01/2018 Đ1 tìm gặp G1 xin số điện thoại của P2, sau đó Đ1 gọi điện cho P2 trao đổi mua pháo, P2 nói bán pháo bệ loại 36 quả, giá bán 700.000 đồng/bệ, Đ1 đặt mua của P2 10 bệ pháo và hẹn đến ngày 03/01/2018 gặp nhau giao dịch. Khoảng 18h40 phút, ngày 03/01/2018 Đ1 nhận được điện thoại của P2 hẹn 19h đến nhà nghỉ TX cạnh đường Quốc lộ 1A thuộc địa phận xã TP, huyện TL để giao hàng. Đ1 bắt taxi đến điểm hẹn và điện thoại cho P2 thì P2 bảo lên phòng 32 Nhà nghỉ TX. Tại đây P2 xách 01 túi vải bạt có kẻ ka rô đưa cho Đ1, Đ1 kiểm tra thấy bên trong có 10 bệ pháo loại 36 quả, Đ1 lấy 7.000.000 đồng đưa cho P2, P2 cầm tiền đi ra khỏi phòng trước, khoảng 10 phút sau Đ1 đi ra ngoài hành lang nhà nghỉ sách theo túi pháo thì bị lực lượng Công an tỉnh HN phát hiện bắt quả tang.

* Tài sản, vật chứng thu giữ gồm: 10 hộp pháo có tổng trọng lượng 14,5kg được niêm phong trong một trùng cát tông; 01 giấy phép lái xe mang tên Nguyễn Văn Đ1; 01 điện thoại nhãn hiệu OPPO màu trắng vàng, màn hình phía trước đã bị nứt vỡ; 01 túi vải bạt họa tiết hình karô và số tiền 5.000.000đ (Năm triệu đồng).

Tại bản kết luận giám định số 67/C54-P2 ngày 04/01/2018 của Viện khoa học hình sự Tổng cục Cảnh sát, kết luận: Mẫu vật gửi đến giám định đều là pháo hoa, bên trong có chứa thuốc pháo. Loại pháo hoa này khi đốt gây tiếng nổ và phát ra ánh sáng màu. Tổng khối lượng pháo là 14,5 kg (Mười bốn phẩy năm kilôgam).

Bản cáo trạng số 16/CT-VKS ngày 21/3/2018, Viện kiểm sát nhân dân huyện TL đã truy tố Nguyễn Văn Đ1 về tội “Tàng trữ hàng cấm” theo điểm c khoản 1 Điều 191 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa: Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TL giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Đ1 phạm tội "Tàng trữ hàng cấm". Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 191; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Xử phạt Nguyễn Văn Đ1 từ 12 đến 15 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 24 đến 30 tháng, miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo; buộc bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định. Xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số pháo hoa là mẫu vật hoàn trả sau giám định và 01 túi xách vải bạt họa

tiết hình ka rô; Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO; trả lại bị cáo Đ1 số tiền 5.000.000 đồng.

Bị cáo Nguyễn Văn Đ1 đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện TL, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện TL, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa cũng như tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Văn Đ1 đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như bản cáo trạng đã nêu. Lời khai nhận của bị cáo được thẩm tra tại phiên tòa, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng đã thu giữ, bản kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 19 giờ 40 phút, ngày 03/01/2018, tại phòng 32 Nhà nghỉ TX thuộc thôn PL, xã TP, huyện TL, tỉnh HN, Nguyễn Văn Đ1 đang tàng trữ 14,5 kg (Mười bốn phẩy năm kilôgam) pháo nổ để sử dụng, thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh HN phát hiện bắt quả tang. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ hàng cấm”. Bản cáo trạng của Viện kiểm sát huyện TL đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn Đ1 với tội danh nêu trên theo điểm c khoản 1 Điều 191 Bộ luật Hình sự năm 2015 là đúng người, đúng tội.

[3] Hành vi của Nguyễn Văn Đ1 là nguy hiểm cho xã hội, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự tại địa phương. Mặt khác hành vi tàng trữ pháo nổ của Đ1 đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách của Nhà nước về quản lý kinh tế. Pháo nổ là một trong các loại hàng cấm đầu tư, kinh doanh theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 6 Luật đầu tư số 67/2014/QH13 sửa đổi bổ sung năm 2016.

Tuy nhiên, khi áp dụng hình phạt cũng xem xét các tình tiết liên quan đến vụ án. Nguyễn Văn Đ1 có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, đây là lần đầu phạm tội và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nên bị cáo không phải chịu

tình tiết tăng nặng nào và được hưởng các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Từ những căn cứ nêu trên, Hội đồng xét xử thấy: Nguyễn Văn Đ1 được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú cụ thể rõ ràng, nên không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội, mà cho bị cáo được hưởng án treo với thời gian thử thách nhất định dưới sự giám sát của chính quyền địa phương cũng đủ tác dụng giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung, đồng thời thể hiện tính nhân đạo, sự khoan hồng của pháp luật đối với người phạm tội như đề nghị của đại Viện kiểm sát tại phiên tòa là phù hợp.

Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo là lao động tự do, không có thu nhập ổn định, hoàn cảnh gia đình khó khăn, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[4] Về nguồn gốc số pháo đã thu giữ: Theo lời khai của Nguyễn Văn Đ1, số pháo trên bị cáo mua của một người có tên là P2 khoảng 30 tuổi, ở huyện Thường Tín, Thành phố Hà Nội. Đối với số điện thoại 01637295956, theo lời khai của bị cáo Đ1, đây là số của P2 dùng liên lạc mua bán pháo. Cơ quan điều tra đã xác minh tại tập đoàn viễn thông quân đội Viettel thì chủ thuê bao của số điện thoại này là Nguyễn Thị H1, sinh năm 1987, trú tại: Thôn TL1, xã TL2, huyện ĐA, Thành phố Hà Nội. Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện TL tiến hành xác minh nhưng không có ai tên là Nguyễn Thị H1 ở địa chỉ nêu trên. Ngoài lời khai của bị cáo và của anh Lê Văn G1 thì không còn tài liệu nào khác, do đó Cơ quan điều tra không có cơ sở làm rõ người có tên P2 và nguồn gốc số pháo đã thu giữ.

[5] Về xử lý vật chứng:

Toàn bộ số pháo hoa là mẫu vật hoàn trả sau giám định và 01 túi xách vải bạt họa tiết hình ka rô, là vật cấm tàng trữ cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, màu trắng vàng, màn hình phía trước đã bị nứt vỡ, Nguyễn Văn Đ1 đã sử dụng để liên lạc trao đổi về việc mua bán Pháo, vì vậy cần tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

Số tiền 5.000.000 đồng là tài sản hợp pháp của bị cáo Nguyễn Văn Đ1, không liên quan đến tội phạm, xem xét trả lại cho bị cáo.

Đối với 01 giấy phép lái xe mang tên Nguyễn Văn Đ1, là tài giấy tờ pháp của bị cáo, không liên quan đến tội phạm. Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an tỉnh HN đã trả lại cho bị cáo Đ1 là đúng với quy định của pháp luật, nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[6] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn Đ1 phạm tội “Tàng trữ hàng cấm”.

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 191; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Đ1 12 (Mười hai) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 (Hai mươi bốn) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm 24/4/2018.

Giao bị cáo Nguyễn Văn Đ1 cho Ủy ban nhân dân xã TN, huyện TL, tỉnh HN nơi bị cáo cư trú để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 điều 69 Luật thi hành án hình sự.

2. Xử lý vật chứng. Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: Số pháo hoa là mẫu vật hoàn trả sau giám định đựng trong 01 hộp bìa cát tông kích thước (50 x 35 x 35)cm có dấu niêm phong của Viện khoa học kỹ thuật hình sự - Bộ Công an và 01 túi xách vải bạt họa tiết hình ka rô.

- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, màu trắng vàng, màn hình phía trước đã bị vỡ nứt.

- Trả lại cho Nguyễn Văn Đ1 số tiền 5.000.000đ (Năm triệu đồng), nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án dân sự.

(Chi tiết vật chứng như trong Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 26/3/2018 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện TL với Chi cục Thi hành án Dân sự huyện TL và Ủy nhiệm chi số 10 lập ngày 26/3/2018 tại Kho bạc Nhà nước huyện TL).

3. Án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Buộc bị cáo Nguyễn Văn Đ1 phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo đối với bản án: Bị cáo có mặt tại phiên tòa, được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9

Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự”./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh HN;
- VKSND tỉnh HN;
- VKSND huyện TL;
- Công an huyện TL;
- Chi cục THA DS huyện TL;
- Sở Tư pháp tỉnh HN;
- Cổng thông tin điện tử của Tòa án;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Quốc Huy